TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ** TỈNH THỪA THIÊN HUẾ Bản án số: 25/2024/HS-ST Ngày: 09/7/2024	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Mộng Trinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Lương và ông Lê Văn Hướng

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lê Đình Tứ, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Đức và ông Trần Quốc Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Hữu C, sinh ngày 25 tháng 10 năm 1991 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: TDP A, phường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; CCCD số 046091016872 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 22 tháng 02 năm 2023; con của ông Trần Hữu B (Đã chết) và bà Phạm Thị L; có vợ là Văn Thị Khánh L1; có 03 con: Lớn nhất 9 tuổi, nhỏ nhất 4 tuổi; tiền án: Không; tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/3/2024 cho đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Công ty TNHH H; đại diện theo pháp luật- ông Hồ Hữu T, sinh năm 1970; trú tại: Thôn P, xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Lê Viết A; trú tại: TDP C, phường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

+ Anh Lê Minh T1; trú tại: Tổ A, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Hữu C là công nhân lái xe máy xúc cho Công ty TNHH H tại mỏ đất Vùng C, thuộc TDP P, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế do ông Hồ Hữu T làm giám đốc. Vào tháng 9/2023, công trình khai thác đất tạm ngưng hoạt động nên ông T cho công nhân và bảo vệ nghỉ việc chờ đến khi được cấp phép hoạt động trở lại, chiếc gầu máy xúc vẫn để lại ở mỏ đất. Khoảng tháng 11/2023, do hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn và biết tại mỏ đất có 01 chiếc gầu máy xúc bằng kim loại kích thước 1m41 x 1m00 x 1m55, loại gàu 1,4m^2, trọng lượng 700kg không có người trông giữ nên C nảy sinh ý định chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định, ngày 18/11/2023, C gọi điện thoại cho anh Lê Viết A để thuê chở chiếc gầu máy xúc. Trưa ngày 19/11/2023, anh A lái xe ô tải BKS 75A-013.45 vào đến mỏ đất và hỏi chở chiếc gầu cho ai, C trả lời chở chiếc gầu của công ty ra đường tránh để vận chuyển tiếp thì anh A đồng ý chở. Cả hai đưa chiếc gầu máy xúc lên xe tải rồi chở đến để bên lề đường, trước ga ra ô tô M thuộc phường H, thị xã H, C trả công chở 1.000.000đồng, còn chiếc gàu C vẫn để ở vị trí này nhằm mục đích tìm người để bán. Đến ngày 11/3/2024, ông Hồ Hữu T vào công trình mỏ đất Vùng Chòi thì phát hiện bị mất chiếc gầu máy xúc bằng kim loại nên trình báo đến công an phường H, thị xã H. Qua điều tra truy xét, xác định C là người thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên đã triệu tập làm việc. Tại cơ quan điều tra, Trần Hữu C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận định giá số 16/KL-HĐĐGTS ngày 25/3/2024, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã H đã kết luận: 01 chiếc gầu máy xúc bằng kim loại, kích thước (1m41 x 1m00 x 1m55) loại gàu 1,4m^2, trọng lượng 700kg, tại thời điểm chiếm đoạt ngày 19/11/2023 có giá 15.500.000 đồng.

- Vật chứng thu giữ đã trả lại cho chủ sở hữu Hồ Hữu T: 01 chiếc gầu máy xúc bằng kim loại, kích thước (1m41 x 1m00 x 1m55) loại gàu 1,4m^2, trọng lượng 700kg

- Về trách nhiệm dân sự: Trần Hữu C đã tự nguyện bồi thường cho ông Hồ Hữu T số tiền 2.000.000đồng, ông T không có yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Trần Hữu C.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKSHTr ngày 28/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà đã truy tố bị cáo Trần Hữu C về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Hữu C từ 06 đến 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; về dân sự và xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong, không có yêu cầu nên đề nghị không xem xét; về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố; thành khẩn xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, làm công dân tốt cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên toà, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai trong quá trình điều tra, nội dung cáo trạng, vật chứng thu giữ được cũng như các chứng cứ, tài liệu điều tra khác đã được thu thập hợp pháp. Như vậy, đủ cơ sở kết luận: Do cần tiền để chi tiêu cá nhân nên vào trưa ngày 19/11/2023, tại tại mỏ đất Vùng C, thuộc TDP P, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế, Trần Hữu C đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc gầu máy xúc của ông Hồ Hữu T có giá trị 15.500.000 đồng (Mười lăm triệu năm trăm ngàn đồng). Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, cáo trạng số 24/CT-VKSHTr ngày 28/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà truy tố bị cáo Trần Hữu C theo tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, thấy rằng: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền chi tiêu cá nhân nên đã cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thị xã H. Vì vậy, cần xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Người phạm tội tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, các tình tiết trên được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về biện pháp chấp hành hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo lần đầu phạm tội, trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có khả năng tự cải tạo nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mà cần áp dụng

Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong, không có yêu cầu mới nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Hữu C 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Trộm cắp tài sản"

Giao bị cáo Trần Hữu C cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Trần Hữu C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh TT. Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT. Huế;
- VKSND thị xã Hương Trà;
- CA thị xã Hương Trà;
- Chi cục THA TX. Hương Trà;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Mai Thị Mộng Trinh